TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2025/HS-ST
Ngày 17 - 12 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khải và ông Phùng Đình Bàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Chanh, Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2025/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2025/QĐXX-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025, đối với:

Bị cáo: **Phùng Ngọc D**, sinh ngày 24/9/1985; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố ĐN, phường V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lái xe; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 11/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Phùng Ngọc S và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; quá trình hoạt động của bản thân: Không; tiền án: 01. Tại Bản án số: 158/2016/HSST ngày 20/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Phùng Ngọc D 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; nhân thân: 1. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 97/QĐ-XPHC ngày 31/12/2002 của Công an thị xã V, tỉnh Vĩnh Phúc phạt Phùng Ngọc D 50.000đ về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" (đã nộp phạt); 2. Tại Quyết định số: 875/QĐ-UB ngày 11/11/2004, Chủ tịch UBND thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phùng Ngọc D, thời hạn 24 tháng (ngày 13/01/2006, D được miễn chấp hành thời gia thi hành quyết định còn lại); 3. Tại Quyết định số: 918/QĐ-CTUBND ngày 25/6/2010, Chủ tịch UBND thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phùng Ngọc D, thời hạn 24 tháng (ngày 26/6/2012, chấp hành xong); 4. Tại Quyết định số: 3485/QĐ-CTUBND ngày 08/10/2013, Chủ tịch UBND thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc Quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phùng Ngọc D, thời hạn 24 tháng (ngày 09/10/2015, D đã chấp hành xong; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2025 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 05/8/2025, Phùng Ngọc D là lái xe của Công ty TNHH M, một mình điều khiển xe ô tô BKS 50E - 062.16 từ đường Kim Ngọc thuộc phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ đến khu vực bãi đất trống (trước đây là Rạp 19/5) thuộc phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, D tìm gặp và hỏi mua được 01 gói ma túy heroin của một người nam giới tên Hà (không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ) với giá 300.000đ. Người này còn cho D nửa viên ma túy ngựa có đặc điểm là mảnh viên nén màu đỏ. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu 01 gói ma túy Heroin vào vị trí hốc để đồ phía trước cần số của chiếc xe ô tô trên, còn nửa viên ma túy ngựa được D cất giấu ở túi quần bên phải chiếc quần đang mặc rồi điều khiển xe tiếp tục đi đón, trả khách.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, D điều khiển xe ô tô trên dừng đỗ tại gầm cầu vượt giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Lý Thái Tổ thuộc địa phận phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ rồi một mình sử dụng một phần ma túy trong túi nilon chứa ma túy heroin, phần ma túy heroin còn lại D cất giấu lại vào vị trí hốc để đồ ở phía trước cần số của chiếc xe ô tô. Sau khi sử dụng ma túy heroin, D nằm nghỉ trên xe một lúc rồi tiếp tục sử dụng hết nửa viên ma túy ngựa. Sau đó, D điều khiển xe ô tô đi đón, trả khách. Đến khoảng 07 giờ 20 phút ngày 06/8/2025, khi D đang nằm nghỉ trên xe tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ dân phố Đông Quý, phường V, tỉnh Phú Thọ thì bị Tổ công tác Công an phường V phát hiện, thu giữ vật chứng gồm: Thu tại hốc để đồ trước cần số xe ô tô BKS: 50E - 062.16, 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ, loại túi zip bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng xám, niêm phong vào phong bì thư ký hiệu A1. Tạm giữ 01 xe ô tô BKS: 50E - 062.16 xe cũ, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra yêu cầu D test ma túy, qua test nhanh ma túy D dương tính với ma túy heroine và thu mẫu nước tiểu của Phùng Ngọc D. Sau đó, Tổ công tác lập Biên bản sự việc và đưa D về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận giám định số: 1288 ngày 14/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: "*Chất cục bột của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2153g (không phẩy một bốn năm hai gam, không kể bao bì)"*. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 =0,1770g mẫu cùng bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ 520/2025" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ.

Tại Kết luận giám định số: 1289 ngày 14/8/2025, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: "*Tìm thấy chất ma túy Morphine và*

Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Phùng Ngọc D, sn 1985, trú tại: TDP ĐN, phường V, tỉnh Phú Thọ gửi giám định".

Ngày 15/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ ra văn bản số A1998/CSMT-CAP.VY gửi phòng kỹ thuật Công an tỉnh Phú Thọ đề nghị làm rõ nội dung: Chất ma túy heroine sau khi được đưa vào cơ thể người thì có bị chuyển hóa thành Morphine không? Ngày 17/10/2025, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ ra văn bản số: 325/CV-KTHS trả lời Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ, như sau: *"Chất ma túy Heroine sau khi được đưa vào cơ thể người được chuyển hóa thành nhiều chất khác nhau trong đó có Morphine. Morphine được đào thải ra khỏi cơ thể qua nước tiểu mà không có sự biến đổi"*.

Về nguồn gốc gói ma túy và người bán ma túy cho D: Số ma túy trên D mua của một nam giới tên là Hà, khoảng 50 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1,67m tại khu vực bãi đất trống thuộc phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ. D không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã phối hợp với Công an phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ tiến hành rà soát, xác minh nhưng không xác định được ai là người đã bán ma túy cho D.

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKSKV9 ngày 16/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ đã truy tố bị cáo Phùng Ngọc D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Ngọc D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, phạt Phùng Ngọc D từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 06/8/2025 tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ dân phố Đông Quý, phường V, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Phùng Ngọc D có hành vi tàng trữ trái phép 0,2153gam ma túy, loại heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an phường V phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetaine, Amphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý là tệ nạn xã hội cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội. Ngoài ra, ma túy là nguyên nhân ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 08 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, năm 2002 bị Công an thị xã V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng"; năm 2004, 2010, 2013 bị Chủ tịch UBND thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Mặc dù bị cáo đã được coi như chưa bị xử lý hành chính nhưng thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để làm người công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người nam giới bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông này. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm A1 =0,177g mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ 520/2025" không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ bị cáo dùng để mua ma tuý sử dụng cho bản thân là tiền do bị cáo lao động mà có. Cơ quan điều tra không thu giữ nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc xe ô tô BKS: 50E-062.16, nhãn hiệu KIA, loại xe SOLUTO thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư H. Ngày 27/5/2024, Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Hồ Huy và Công ty TNHH M đã ký kết Hợp đồng thuê xe, trong đó có chiếc xe ô tô BKS: 50E - 062.16, thời hạn hợp đồng là 06 năm kể từ ngày ký. Đến ngày 02/5/2025, Công ty TNHH M đã giao chiếc xe ô tô này cho Phùng Ngọc D (lái xe của Công ty) quản lý, sử dụng để thực hiện việc kinh doanh vận tải taxi phục vụ khách hàng. Ngày 06/8/2025, D đã cất giấu ma túy heroine trên chiếc xe ô tô trên nhưng Công ty TNHH M không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của D. Ngày 15/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe trên Công ty TNHH M. Công ty đã nhận xe và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo vào tối ngày 05/8/2025 không thuộc các trường hợp quy định tại điều 256a Bộ luật hình sự nên hành vi sử dụng ma túy của bị cáo không cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Ngọc D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điêu 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Phùng Ngọc D 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/8/2025).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn lại, gồm: 0,177gam mẫu và toàn bộ bao gói.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2025).

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Phùng Ngọc D phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV 9-PT;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Mầu Văn Mùi